

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày 15/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bùi Văn Quế.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quốc Tr**, sinh năm 1987 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn PV, huyện P, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Hữu Tr và bà Phạm Thị Ng; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Bích Tr và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 12/2/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 12/2009/HSST.

- Ngày 10/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 12/2009/HSST ngày 12/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 20 tháng tù (đã chấp hành xong)

- Ngày 25/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 51/2009/HSST.

- Ngày 23/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam giữ, tại Bản án số 51/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 19 tháng tù.(đã chấp hành xong).

Bị cáo Hồ Quốc Tr bị áp dụng biện pháp tạm giữ kể từ ngày 15/01/2020 đến ngày 24/01/2020, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 24/01/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh BD. (Có đơn xin vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Tiến D; (Vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Văn T. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quốc Tr và H (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết nhau. Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ ngày 14/01/2020, H rủ Tr đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản thì Tr đồng ý. Trước khi đi, H chuẩn bị 01 cái kiềm bằng kim loại màu đỏ đen và 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng bỏ vào cốp xe. Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2020, H điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) chở Tr đi từ thị trấn Phước Vĩnh đến xã Phước Sang, huyện Phú Giáo. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Tuyết M ở ấp Tân Tiến, xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, thấy không có ai trông coi nên cả hai thống nhất vào nhà bà M để lấy trộm tài sản. H mở cốp xe mô tô đưa cho Tr 01 cái kiềm bằng kim loại màu đỏ đen và 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng, H đứng ở ngoài cảnh giới, Tr lén lút đi vào phía sau dùng kiềm cắt hàng rào lưới B40 rồi dùng mỏ lết phá ổ khóa cửa chính đi vào phòng ngủ đến vị trí tủ nhựa màu trắng xanh có nhiều ngăn dùng tay phải kéo ngăn trên cùng ra thấy có một hộp nhựa màu xanh bên trong có: 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng có gắn hạt màu trắng, một đầu có hình trái tim, 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng, mỗi bên có gắn 04 (bốn) hạt màu trắng; 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, loại nhẫn trơn; 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng mặt hình chữ “O” có gắn hạt màu trắng, Tr lấy hộp nhựa màu xanh cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc. Tr tiếp tục tìm kiếm tài sản thì nghe thấy có tiếng người bên ngoài nên bỏ chạy ra phía sau nhà để tẩu thoát nhưng bị ông Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn T phát hiện đuổi theo bắt giữ bàn giao cho công an xã Phước Sang. Riêng đối tượng H chạy xe bỏ trốn.

Kết luận giám định số 1268/C09B ngày 09/3/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện khoa học hình sự kết luận: 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng (ký hiệu M1), tổng khối lượng 0.8136 gam có thành phần kim loại vàng (Au), hàm lượng vàng (Au) trung bình 61.30%; 01 đôi bông tai kim loại màu vàng có gắn hạt màu trắng, phía sau dạng kiểu hình trái tim có gắn các hạt đá nhỏ xung quanh (ký hiệu M2), tổng khối lượng bao gồm cả đá là 1.9325 gam có thành phần kim loại vàng (Au), hàm lượng vàng (Au) 58.21%; 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc có gắn 04 hạt đá màu trắng (ký hiệu M3), tổng khối lượng bao gồm cả đá là 1,4971 gam có thành phần kim loại vàng (Au), hàm lượng vàng (Au) trung bình 60,25%; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, có mặt chữ “O”, trên mặt đều có gắn các hạt đá (ký hiệu M4), tổng khối lượng 3,2889 gam có thành phần chủ yếu là kim loại bạc (Ag), hàm lượng bạc (Ag) 97.19%. (BL 36)

Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận:

- 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng 18K, loại nhẫn trơn, có tổng trọng lượng 2,1 phân có giá trị 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng);
- 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng 18K, có gắn hạt màu trắng, một đầu có gắn hình trái tim, có tổng trọng lượng 3,5 phân, có giá trị 890.000 đồng (tám trăm chín mươi nghìn đồng)
- 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng 18K, có gắn 04 hạt màu trắng, có tổng trọng lượng 3,7 phân, có giá trị 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng)
- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng có mặt hình chữ “O” gắn hạt màu trắng, dây chuyền kim loại bạc có giá trị 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng).
- Tổng giá trị tài sản được Hội đồng định giá kết luận là 2.480.000 đồng (hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, loại nhẫn trơn, 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có gắn hạt màu trắng, một đầu có hình trái tim, 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc có gắn 04 (bốn) hạt màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng mặt hình chữ “O”; 01 cái hộp nhựa màu xanh.
- 01 (một) cái kiềm bằng kim loại màu đỏ đen, 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Bird, Model G1, màu xanh đậm; 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu đen.

Về mặt dân sự: Bà Nguyễn Thị Tuyết M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Tr bồi thường gì về dân sự.

Cáo trạng số 27/CT-VKSPG ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Quốc Tr từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, loại nhẫn trơn, 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có gắn hạt màu trắng, một đầu có hình trái tim, 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc có gắn 04 (bốn) hạt màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng mặt hình chữ “O”; 01 cái hộp nhựa màu xanh. Đây là tài sản của bị hại Nguyễn Thị Tuyết M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M, bà M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) cái kiềm bằng kim loại màu đỏ đen, 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Bird, Model G1, màu xanh đậm; 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là tài sản của bị cáo Tr không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc Tr đã khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2020, đối tượng H điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) chở Hồ Quốc Tr đi từ thị trấn Phước Vĩnh đến xã Phước Sang, huyện Phú Giáo mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Tuyết M ở ấp Tân Tiến, xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thấy không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đứng ở ngoài cánh giới, Tr vào nhà bà M đi vào phòng ngủ kéo ngăn tủ nhựa màu trắng xanh lấy 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có: 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng 18K, loại nhẫn trơn, có tổng trọng lượng 2,1 phân có giá trị 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng 18K, có gắn hạt màu trắng, một đầu có gắn hình trái tim, có tổng trọng lượng 3,5 phân, có giá trị 890.000 đồng (tám trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng 18K, có gắn 04 hạt màu trắng, có tổng trọng lượng 3,7 phân, có giá trị 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng có mặt hình chữ “O” gắn hạt màu trắng, dây chuyền kim loại bạc có giá trị 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo Tr chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Tuyết M là 2.480.000 đồng (hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang. Riêng đối tượng H bỏ chạy thoát.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thực hành và lỗi có ý trực tiếp. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 2.480.000 đồng (hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Quốc Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKSPG ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Hồ Quốc Tr là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

- 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, loại nhẫn trơn, 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có gắn hạt màu trắng, một đầu có hình trái tim, 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc có gắn 04 (bốn) hạt màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng mặt hình chữ “O”; 01 cái hộp nhựa màu xanh. Đây là tài sản của bị hại Nguyễn Thị Tuyết M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M, bà M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) cái kiếm bằng kim loại màu đỏ đen, 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Bird, Model G1, màu xanh đậm; 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là tài sản của bị cáo Tr không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Tr.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc Tr 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cái kiếm bằng kim loại màu đỏ đen, 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng.

- Trả cho bị cáo Hồ Quốc Tr: 01 (một) điện thoại di động hiệu Bird Model G1, màu xanh đậm, số emei: 864959042503609, 86495904250367; 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu đen.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, ngày 27/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Hồ Quốc Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Quế**